

Bản quyền tại Việt Nam: Cơ chế thực thi và các khuyến nghị hữu ích

Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể trong việc hoàn thiện hệ thống pháp lý về bảo hộ bản quyền để hội nhập quốc tế sâu rộng, thể hiện qua việc tham gia các hiệp định quan trọng như Hiệp định TRIPS của WTO, EVFTA và CPTPP. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, vẫn còn những thách thức như việc xử lý vi phạm bản quyền trên môi trường số, nâng cao nhận thức về bản quyền trong cộng đồng, đòi hỏi những nỗ lực không ngừng để đảm bảo quyền lợi chính đáng của các chủ thể quyền.

KENFOX IP & Law Office cung cấp các phân tích toàn diện về chiến lược bảo vệ và thực thi quyền tác giả, dựa trên phân tích chuyên sâu về khung pháp lý hiện hành, các cơ chế thực thi hiện có và các biện pháp thực tế, đảm bảo quyền lợi tối ưu cho các tác phẩm và tài sản trí tuệ.

1. Hiểu về Bản quyền tại Việt Nam

Theo Luật Sở hữu trí tuệ của Việt Nam ("Luật SHTT"), quyền tác giả được tự động bảo hộ khi tác phẩm được sáng tạo và thể hiện dưới một hình thức vật chất nhất định, mà không cần phải đăng ký. Phạm vi bảo hộ này áp dụng cho các tác phẩm văn học, nghệ thuật và khoa học, được quy định cụ thể tại Điều 14.1 của Luật SHTT. Tuy nhiên, việc có Giấy chứng nhận [đăng ký quyền tác giả](#) vẫn mang lại lợi ích, vì nó chuyển nghĩa vụ chứng minh quyền sở hữu trong tranh chấp sang cho bên bị cáo buộc xâm phạm (Điều 49.3 của Luật SHTT).

2. Các hành vi cấu thành xâm phạm quyền tác giả

Điều 28 của Luật SHTT liệt kê các hành vi bị coi là [xâm phạm quyền tác giả](#), bao gồm:

- **Xâm phạm quyền nhân thân:** Xâm phạm quyền nhân thân của tác giả, bao gồm quyền được ghi nhận là tác giả, được nêu tên khi tác phẩm được sử dụng, quyết định thời điểm và cách thức công bố tác phẩm, và bảo vệ tác phẩm khỏi bị sửa đổi hoặc bóp méo gây tổn hại đến danh dự hoặc uy tín của tác giả.
- **Xâm phạm quyền tài sản:** Xâm phạm quyền tài sản của tác giả, bao gồm các quyền độc quyền sao chép, phân phối, trình diễn, trưng bày và tạo ra các tác phẩm phái sinh từ tác phẩm được bảo hộ bản quyền của họ.
- **Không tuân thủ các ngoại lệ và hạn chế:** Không tuân thủ các ngoại lệ và hạn chế đối với bản quyền được quy định trong luật. Các ngoại lệ này cho phép sử dụng tác phẩm có bản quyền trong một số trường hợp nhất định mà không cần sự cho phép của tác giả, nhưng thường yêu cầu phải ghi nhận nguồn gốc tác phẩm hoặc trả tiền bản quyền.
- **Hủy bỏ hoặc làm vô hiệu biện pháp công nghệ:** Cố ý hủy bỏ hoặc làm vô hiệu các biện pháp công nghệ do tác giả hoặc chủ sở hữu bản quyền áp dụng để bảo vệ tác phẩm của họ. Điều này bao gồm việc vô hiệu hóa hoặc tắt các biện pháp quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) hoặc các công nghệ kiểm soát truy cập khác.
- **Phân phối các công cụ làm vô hiệu biện pháp công nghệ:** Sản xuất, phân phối hoặc bán các thiết bị hoặc dịch vụ được thiết kế để làm vô hiệu hóa các biện pháp công nghệ bảo vệ quyền tác giả.
- **Loại bỏ hoặc thay đổi thông tin quản lý quyền:** Cố ý loại bỏ, thay đổi hoặc vô hiệu hóa thông tin nhận dạng chủ sở hữu bản quyền, tác giả hoặc điều khoản sử dụng của tác phẩm.
- **Phân phối tác phẩm có thông tin quản lý quyền bị thiếu hoặc bị thay đổi:** Phân phối bản sao tác phẩm mà thông tin quản lý quyền đã bị giả mạo, đặc biệt là khi thực hiện hành vi này nhằm tạo điều kiện hoặc che giấu hành vi xâm phạm bản quyền.
- **Không tuân thủ quy định đối với Nhà cung cấp dịch vụ trung gian:** Nhà cung cấp dịch vụ trực tuyến không thực hiện các quy định có thể miễn trừ trách nhiệm cho họ đối với hành vi xâm phạm bản quyền xảy ra trên nền tảng của họ.

3. Các cơ chế thực thi

Việt Nam áp dụng phương thức tiếp cận đa chiều trong việc thực thi bản quyền, bao gồm các biện pháp hành chính, dân sự và hình sự. Các thủ tục xử lý vi phạm trước các cơ quan thực thi của Việt Nam (cơ quan hành chính và cơ quan tư pháp) có thể là: (i) thủ tục hành chính tại các cơ quan xử lý vi phạm, (ii) khởi kiện tại tòa án dân sự, hoặc (iii) khởi kiện tại tòa án hình sự.

[i] Thực thi hành chính

Hệ thống thực thi hành chính của Việt Nam là một điểm độc đáo, cho phép chủ sở hữu quyền nộp đơn yêu cầu (đơn kiến nghị) lên các cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, điều tra và ra quyết định về các tranh chấp sở hữu trí tuệ. Thực thi hành chính đóng vai trò là một cơ chế quan trọng để giải quyết các hành vi xâm

phạm bản quyền, mang lại một phương án thay thế tương đối nhanh chóng và hiệu quả so với các thủ tục dân sự hoặc hình sự. Khung pháp lý về thực thi hành chính đối với hành vi xâm phạm bản quyền tại Việt Nam chủ yếu được quy định trong Nghị định số 131/2013/NĐ-CP.

Quy trình thực thi hành chính bản quyền tại Việt Nam: Thông thường bao gồm các bước sau:

- **Nộp đơn:** Chủ sở hữu quyền tác giả nộp đơn khiếu nại tới các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bao gồm Thanh tra, Công an, Quản lý thị trường, Hải quan và Ủy ban nhân dân các cấp, kèm theo bằng chứng về quyền sở hữu và hành vi xâm phạm.
- **Kiểm tra và điều tra:** Cơ quan có thẩm quyền tiến hành kiểm tra hoặc điều tra khi nhận được đơn khiếu nại hoặc tự mình phát hiện vi phạm.
- **Xác định hành vi xâm phạm:** Nếu có đủ bằng chứng chứng minh hành vi xâm phạm, cơ quan có thẩm quyền sẽ ra quyết định xác nhận hành vi xâm phạm.
- **Áp dụng chế tài:** Cơ quan có thẩm quyền sẽ áp dụng các biện pháp xử phạt hành chính phù hợp dựa trên tính chất và mức độ vi phạm.
- **Khiếu nại:** Bên bị xử phạt có quyền khiếu nại quyết định lên cơ quan hành chính cấp trên hoặc Tòa án hành chính (Tòa án nhân dân cấp tỉnh). Tòa án cho phép nộp thêm bằng chứng mới trong quá trình kháng cáo. Nếu quyết định không có lợi, có thể tiếp tục kháng cáo lên cấp cao hơn.

Hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả: Khi xác định có hành vi xâm phạm, cơ quan có thẩm quyền có thể áp dụng nhiều hình thức xử phạt hành chính khác nhau, chẳng hạn như:

- **Cảnh cáo hoặc phạt tiền** (tối đa 500 triệu đồng, mức phạt cụ thể tùy thuộc vào tính chất và mức độ vi phạm).
- **Tịch thu và tiêu hủy** hàng hóa xâm phạm.
- **Tịch thu nguyên liệu, phương tiện** sử dụng để thực hiện hành vi xâm phạm.
- **Đình chỉ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ** đối với [hàng hóa xâm phạm](#) trong thời hạn tối đa 3 tháng.
- **Buộc gỡ bỏ** các yếu tố xâm phạm khỏi sản phẩm và/hoặc khỏi môi trường mạng.

Ưu điểm:

- Thủ tục hành chính thường **nhANH HƠN và ít phức tạp hơn** so với các vụ kiện ra tòa.
- Chi phí liên quan đến thực thi hành chính thường **thẤP HƠN** so với chi phí kiện tụng.
- Khả năng áp dụng chế tài nhanh chóng có thể **tác dụng răn đe** đối với các đối tượng có khả năng xâm phạm.

Thách thức và hạn chế:

- Thực thi hành chính có thể **không bao gồm đầy đủ các biện pháp khắc phục hậu quả** như trong thủ tục dân sự, chẳng hạn như bồi thường thiệt hại.
- Việc **đảm bảo áp dụng chế tài một cách thống nhất** giữa các cơ quan hành chính khác nhau có thể gặp khó khăn.

[ii] Thực thi dân sự

Thủ tục:

- Kiện dân sự thường được áp dụng khi chủ sở hữu quyền muốn yêu cầu bồi thường thiệt hại hoặc trong các trường hợp gây thiệt hại kinh tế đáng kể.
- Chủ sở hữu quyền tác giả sẽ khởi kiện tại tòa án dân sự, đồng thời cung cấp bằng chứng về quyền sở hữu và hành vi xâm phạm.
- Tòa án sẽ thụ lý vụ án và nếu chứng minh được hành vi xâm phạm, tòa án sẽ ra phán quyết về các biện pháp khắc phục hậu quả.

Các biện pháp khắc phục hậu quả:

Các biện pháp khắc phục hậu quả dân sự bao gồm:

- **Lệnh cấm:** Buộc chấm dứt hành vi xâm phạm.
- **Bồi thường thiệt hại:** Bồi thường thiệt hại thực tế mà chủ sở hữu quyền đã phải chịu.
- **Tiêu hủy:** Tiêu hủy hàng hóa xâm phạm.

- **Công bố quyết định của tòa án:** Công khai quyết định của tòa án trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Lệnh cấm tạm thời:

- Chủ sở hữu quyền có thể yêu cầu tòa án ra lệnh cấm tạm thời để ngăn chặn thiệt hại không thể khắc phục hoặc ngăn chặn việc tiêu hủy bằng chứng.
- Tòa án phải ra quyết định về yêu cầu này trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu, điều này cho thấy tính cấp bách của biện pháp này (Điều 206 của Luật SHTT).

Tính toán mức bồi thường thiệt hại:

- Tòa án tính toán mức bồi thường thiệt hại dựa trên thiệt hại thực tế mà chủ sở hữu quyền đã phải chịu.
- Nếu không thể xác định được chính xác thiệt hại, tòa án có thể quyết định mức bồi thường tối đa là 500 triệu đồng dựa trên mức độ vi phạm (Điều 205 của Luật SHTT).

Ưu điểm:

Một ưu điểm của thủ tục dân sự về sở hữu trí tuệ so với hành chính là chủ sở hữu quyền có thể yêu cầu không chỉ xin lỗi công khai và đính chính mà còn [bồi thường thiệt hại](#) vật chất hoặc tinh thần. Các biện pháp khắc phục hậu quả này không có trong thủ tục hành chính. Điều này có thể đóng vai trò như một biện pháp răn đe mạnh mẽ.

Thách thức:

Quá trình này có thể tốn nhiều thời gian và chi phí, đòi hỏi phải có đại diện pháp lý và ý kiến chuyên môn.

[iii] Thực thi hình sự

Không phải mọi hành vi xâm phạm bản quyền đều bị coi là tội phạm hình sự; chỉ những hành vi đạt đến một mức độ nghiêm trọng hoặc tác động nhất định mới bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự:

Để hành vi xâm phạm bản quyền được coi là tội phạm hình sự, phải đáp ứng các điều kiện sau:

Hành vi xâm phạm: Hành vi xâm phạm phải liên quan đến việc sao chép hoặc phân phối bất hợp pháp đến công chúng các tác phẩm được bảo hộ bản quyền hoặc bản ghi âm thanh/hình ảnh.

Điều kiện để cấu thành tội xâm phạm quyền tác giả: Ít nhất một trong các điều kiện sau đây phải được đáp ứng:

- Hành vi xâm phạm được thực hiện trên *quy mô thương mại*.
- Hành vi xâm phạm mang lại lợi nhuận bất hợp pháp *từ 50 triệu đồng trở lên* đối với cá nhân hoặc *từ 200 triệu đồng trở lên* đối với tổ chức.
- Hành vi xâm phạm *gây thiệt hại từ 100 triệu đồng trở lên* cho chủ sở hữu quyền tác giả/quyền liên quan.
- Giá trị hàng hóa xâm phạm *vượt quá 100 triệu đồng*.

Đối với tổ chức vi phạm: Nếu tổ chức đã bị xử phạt hành chính hoặc có án tích về xâm phạm quyền tác giả/quyền liên quan, các ngưỡng về lợi nhuận bất hợp pháp, thiệt hại cho chủ sở hữu quyền và giá trị hàng hóa xâm phạm được giảm xuống còn 100 triệu đồng.

Thủ tục:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, chức vụ có trách nhiệm điều tra các vụ việc nghi ngờ xâm phạm bản quyền hình sự.
- Nếu thu thập đủ bằng chứng, sẽ tiến hành khởi tố vụ án hình sự.

Chế tài:

- Nếu bị kết án, người phạm tội sẽ phải đối mặt với các hình phạt hình sự, bao gồm phạt tiền và phạt tù.

Ưu điểm và thách thức:

- **Ưu điểm:** Thực thi hình sự mang lại các hình phạt nghiêm khắc nhất và có thể rất hiệu quả trong việc chống lại nạn vi phạm bản quyền quy mô lớn.
- **Thách thức:** Ngưỡng để truy cứu trách nhiệm hình sự cao, các vụ án có thể phức tạp và kéo dài.

4. Xâm phạm bản quyền trực tuyến**Thực thi:**

- Việc xử lý xâm phạm bản quyền trực tuyến có thể được thực hiện thông qua bất kỳ cơ chế thực thi nào trong ba cơ chế đã nêu (hành chính, dân sự, hình sự).
- Pháp luật cũng quy định nghĩa vụ của các Nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) trong việc gỡ bỏ nội dung xâm phạm khi nhận được thông báo từ cơ quan chức năng hoặc chủ sở hữu quyền tác giả.

Thách thức:

- Bản chất nhanh chóng của hành vi xâm phạm trực tuyến và tính chất xuyên biên giới của Internet đặt ra những thách thức đối với việc thực thi.

5. Các chiến lược thực tế để thực thi bản quyền hiệu quả

- **Đăng ký bản quyền:** Mặc dù quyền tác giả được bảo hộ tự động, nhưng việc [đăng ký bản quyền](#) và lưu giữ đầy đủ tài liệu có thể củng cố vị thế của bạn trong các hoạt động thực thi.
- **Thu thập bằng chứng:** Thu thập bằng chứng mạnh mẽ về quyền sở hữu và hành vi xâm phạm là rất quan trọng để thực thi thành công. Các bằng chứng này có thể bao gồm hồ sơ bán hàng, ý kiến chuyên gia và bằng chứng về hành vi xâm phạm trực tuyến.
- **Yêu cầu thẩm định trước khi khởi kiện:** Cho dù thực hiện hành động hành chính, dân sự hay hình sự, chủ sở hữu quyền nên yêu cầu thẩm định ECCR trước khi nộp đơn kiện vi phạm. Thẩm định này giúp tăng độ tin cậy cho các yêu cầu của chủ sở hữu quyền, cung cấp đánh giá chính thức về hành vi xâm phạm bị nghi ngờ.
- **Thư cảnh báo ngừng vi phạm:** Gửi thư cảnh báo ngừng vi phạm được soạn thảo tốt thường có thể dẫn đến việc chấm dứt tự nguyện các hoạt động xâm phạm, tiết kiệm thời gian và tài nguyên.
- **Phối hợp với cơ quan thực thi:** Xây dựng mối quan hệ với các cơ quan chức năng có liên quan và cung cấp cho họ bằng chứng và thông tin rõ ràng có thể tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực thi hiệu quả.
- **Bảo vệ thương hiệu trực tuyến:** Sử dụng các công cụ giám sát trực tuyến và quy trình gỡ bỏ do các nền tảng cung cấp có thể giúp chống lại nạn vi phạm bản quyền trực tuyến.
- **Tổ chức quản lý tập thể:** Đối với một số loại hình tác phẩm nhất định, việc tham gia tổ chức quản lý tập thể (CMO) có thể hợp lý hóa việc cấp phép và thực thi bản quyền.
- **Cân nhắc giải quyết tranh chấp bằng phương thức thay thế:** Trong một số trường hợp, hòa giải hoặc trọng tài có thể mang lại giải pháp nhanh hơn và tiết kiệm chi phí hơn so với kiện tụng.

Lời kết

Việc thực thi bản quyền hiệu quả tại Việt Nam đòi hỏi một cách tiếp cận chiến lược, sử dụng các cơ chế phù hợp dựa trên *tính chất và mức độ nghiêm trọng* của hành vi xâm phạm. Chủ sở hữu quyền tác giả phải đánh giá cẩn thận bản chất của hành vi xâm phạm và sử dụng các cơ chế phù hợp, có thể là hành chính, dân sự hoặc hình sự. Các cơ sở pháp lý, mặc dù mạnh mẽ, nhưng có thể phức tạp và khó khăn trong việc áp dụng. Do đó, chủ sở hữu quyền tác giả nên tìm kiếm sự tư vấn và đại diện chuyên nghiệp từ các công ty sở hữu trí tuệ uy tín tại Việt Nam, thu thập bằng chứng chắc chắn và hợp tác với các bên liên quan để bảo vệ quyền của mình một cách hiệu quả trong cuộc chiến chống lại nạn xâm phạm bản quyền tại Việt Nam.

By Nguyễn Vũ Quân | Partner, IP Attorney

Đỗ Thị Phần | Special Counsel

Hoàng Thị Tuyết Hồng | Senior Trademark Attorney

Contact**KENFOX IP & Law Office**

Building No. 6, Lane 12/93, Chinh Kinh Street, Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam

Tel: +84 24 3724 5656

Email: info@kenfoxlaw.com / kenfox@kenfoxlaw.com